



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

# DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUYỂN THỨ HAI

PHẨM TÍN GIẢI - THỨ TƯ

# NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

**Án Lam** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha.** (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đật ma ta phạ, bà phạ  
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

TÁN PHẬT

**Pháp Vương Vô Thượng Tôn**

**Tam giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ sanh chi Từ phụ**

**Ư nhứt niệm quy y**

**Năng diệt tam kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ưc kiếp mạc năng tận.**

## QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,  
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

## ĐÁNH LỄ TAM BẢO

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

**CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,  
Pháp giới mông huân,  
Chư Phật hải hội tất diêu vãn,  
Tùy xứ kiết tường vân,  
Thành ý phương ân,  
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

## Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

### CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha.

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra,

mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha.

Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)



**Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)**

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ-đề,

Hết một báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

**Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng  
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp  
Con nay thấy nghe được thọ trì  
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

## TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn  
 Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu  
 Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần  
 Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát  
 Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi  
 Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang  
 Dầu cho tạo tội hơn núi cả  
 Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

**Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**

# KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

## QUYỂN THỨ HAI

### PHẨM TÍN GIẢI THỨ TƯ

(Trg 168)

Lúc bấy giờ, các ngài Tuệ Mệnh Tu-Bồ-Đề, Đại Ca-Chiên-Diên, Đại Ca-Diếp, Đại Mục-Kiền-Liên, từ nơi Phật được nghe pháp chưa từng có. Đức Thế Tôn dự ghi cho ngài Xá-Lợi-Phất sẽ thành vô thượng chánh đẳng chánh giác, sanh lòng hy hữu hơn hở vui mừng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy sửa y phục trịch bày vai hữu, gối hữu chấm đất, một lòng chấp tay cúi mình cung kính chiêm ngưỡng dung nhan Phật mà bạch cùng Phật rằng:

“Chúng con đứng đầu trong hàng Tăng, tuổi đều già lụn, tự cho

đã được Niết-bàn không kham nhiệm gì nữa, chẳng còn thẳng cầu thêm đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.”

Đức Thế Tôn thuở trước nói pháp đã lâu, lúc đó chúng con ngồi nơi toà thân thể mỗi mệt, chỉ nhớ nghĩ ba pháp: Không, vô tướng, vô tác. Đối với các pháp du hí thần thông, tịnh cõi nước Phật, độ thoát chúng sanh của Bồ-tát, lòng chúng con không ưa thích.

Vì sao? Đức Thế Tôn khiến chúng con ra khỏi ba cõi được chứng Niết-bàn, lại nay đây chúng con tuổi đã già nua ở nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác của Phật dạy Bồ-tát không hề sanh một niệm ưa thích.

Chúng con hôm nay ở trước Phật nghe thọ ký cho Thanh Văn sẽ được vô thượng chánh đẳng chánh giác, lòng rất vui mừng được pháp chưa từng có, chẳng ngờ hôm nay bỗng nhiên được pháp hy

**hữu, tự rất mừng may được lợi lành lớn, vô lượng trân báu chẳng tìm cầu mà tự được.**

**Thế-Tôn! Chúng con hôm nay xin nói thí dụ để chỉ rõ nghĩa đó.**

**Thí như có người tuổi thơ bé, bỏ cha trốn đi qua ở lâu nơi nước khác, hoặc mười, hai mươi đến năm mươi năm; người đó tuổi đã lớn lại thêm nghèo cùng khốn khổ, dong ruổi bốn phương để cầu đồ mặc vật ăn, dạo đi lần lần tình cờ về bản quốc.**

**Người cha từ trước đến nay, tìm con không được bèn ở lại tại một thành trong nước đó. Nhà ông giàu lớn của báu vô lượng, các kho đụn, vàng, bạc, lưu ly, san hô, hổ phách, pha lê, châu ngọc v.v... thấy đều đầy tràn. Tới tở, thần tá, lại dân rất đông, voi, ngựa, xe cộ bò dê nhiều vô số. Cho vay thâu vào lời lãi khắp đến nước khác, khách thương buôn bán cũng rất đông nhiều.**

Bấy giờ, gã nghèo kia dạo đến các tụ lạc, trải qua xóm làng, lần hồi đến nơi thành của người cha ở.

Người cha hằng nhớ con, cùng con biệt ly hơn năm mươi năm mà ông vẫn chưa từng đối với người nói việc như thế, chỉ tự suy nghĩ lòng rất ăn năn. Ông tự nghĩ già nua và có nhiều của cải, vàng bạc, trân báu, kho đụn tràn đầy, không có con cái, một mai mà chết mất thì của cải tản thất không người giao phó. Cho nên ân cần luôn nhớ đến con. Ông lại nghĩ: Nếu ta gặp được con ủy phó của cải, thản nhiên khoái lạc không còn sầu lo.

Thưa Thế Tôn! Bấy giờ gã Cùng-tử làm thuê làm mướn lần hồi tình cờ đến nhà người cha bèn đứng lại bên cửa, xa thấy cha ngồi giường sư tử, ghế báu đỡ chân, các hàng Bà-la-môn, Sát-đế-lợi, Cư sĩ đều cung kính bao quanh.

Trên thân ông đó dùng chuỗi ngọc trân châu giá trị nghìn vạn để trang nghiêm, kẻ lại dân tôi tớ tay cầm phất trần trắng đứng hầu hai bên. Màn báu che trên, những phan đẹp thòng xuống, nước thơm rưới đất, rải các thứ danh hoa, các vật báu chưng bày, phát ra, thâu vào, lấy cho, v.v... có các sự nghiêm sức dường ấy, uy đức rất tôn trọng.

Gã Cùng-tử thấy cha có thế lực lớn liền sanh lòng lo sợ, hối hận về việc đến nhà này, nó thầm nghĩ rằng:

“Ông này chắc là vua, hoặc là bậc đồng vua, chẳng phải là chỗ của ta làm thuê mượn được tiền vật. Chẳng bằng ta qua đến xóm nghèo có chỗ cho ta ra sức dễ được đồ mặc vật ăn, nếu như ta đứng lâu ở đây, hoặc rồi họ sẽ bức ngặt ép sai ta làm”.



Gã nghĩ như thế rồi, liền chạy mau đi thẳng.

Khi đó, ông Trưởng giả ngồi nơi tòa sư tử thấy con bèn nhớ biết, lòng rất vui mừng mà tự nghĩ rằng:

Cửa cái kho tàng của ta nay đã có người giao phó rồi, ta thường nghĩ nhớ đứa con này làm sao gặp được, nay bỗng nó tự đến rất vừa chỗ muốn của ta, ta tuy tuổi già còn vẫn tham tiếc.

Ông liền sai người hầu cận đuổi gấp theo bắt lại.

Lúc ấy, kẻ sứ giả chạy mau qua bắt, gã Cùng-tử kinh ngạc lớn tiếng kêu oan:

“Tôi không hề xúc phạm, có sao lại bị bắt?”

Kẻ sứ giả bắt nó càng gấp cưỡng dắt đem về. Khi đó gã Cùng-tử tự nghĩ không tội chi mà bị bắt bó đây chắc định phải chết, lại càng sợ sệt mê ngất ngã xuống đất.

Người cha xa thấy vậy bèn nói với kẻ sứ giả rằng:

“Không cần người đó, chớ cưỡng đem đến, lấy nước lạnh rưới trên mặt cho nó tỉnh lại đừng nói chi với nó”.

Vì sao? Cha biết con mình ý chí ý hạ liệt, tự biết mình giàu sang làm cho con khiếp sợ. Biết chắc là con rồi mà dùng phương tiện chẳng nói với người khác biết là con mình. Kẻ sứ giả nói với cùng tử: “Nay ta thả ngươi đi đâu tùy ý”.

Gã Cùng-tử vui mừng được điều chưa từng có, từ dưới đất đứng dậy, qua đến xóm nghèo để tìm cầu sự ăn mặc.

Bấy giờ ông Trưởng giả toan muốn dụ dẫn người con mà bày chức phương tiện, mật sai hai người, hình sắc tiều tụy không có oai đức: ‘Hai người nên qua xóm kia từ từ nói với gã Cùng-tử, nơi đây có chỗ làm trả giá gấp bội.

Gã Cùng-tử nếu chịu thời dốt về đây khiến làm. Nếu nó có hỏi muốn sai làm gì? Thì nên nói với nó rằng:

‘Thuê người hốt phân, chúng ta hai người cũng cùng người chung nhau làm.’

Khi đó hai người sứ liền tìm gã Cùng-tử, rồi thuật đủ việc như trên. Bấy giờ gã Cùng-tử trước hỏi lấy giá cả liền đến hốt phân. Người cha thấy con, thương xót và quái lạ.

Lại một ngày khác ông ở trong cửa sổ xa thấy con ốm o tiều tụy, phân đất bụi bặm dơ dáy không sạch. Ông liền cởi chuỗi ngọc, áo tốt mịn màng cùng đồ trang sức, lại mặc áo thô rách trỉn dơ, bụi đất lấm thân, tay mặt cầm đồ hốt phân, bộ dạng đáng nể sợ, bảo những người làm rằng:

Các người phải siêng làm việc chớ nên lười nghỉ!

Dùng phương tiện đó được đến gần người con. Lúc sau lại bảo con rằng :

“Gã nam tử này! Người thường làm ở đây đừng lại đi nơi khác, ta sẽ trả thêm giá cho người; những đồ cần dùng như loại bồn, chậu, gạo, bột, muối, dấm, người chớ tự nghi ngại. Cũng có kẻ tở già hèn hạ, nếu cần ta cấp cho, nên phải an lòng, ta như cha của người chớ có sầu lo”.

Vì sao? Vì ta tuổi tác già lớn mà người thì trẻ mạnh, người thường trong lúc làm việc không lòng dối khi trẻ nải giận hờn nói lời thán oán, đều không thấy người có các điều xấu đó như các người làm công khác. Từ ngày nay nhận sau như con đẻ của ta. Tức thời Trưởng giả lại đặt tên cho Cùng-tử gọi đó là “con”.

Khi đó gã Cùng-tử, dầu mừng việc tình cờ đó song vẫn còn tự cho mình là khách, là người làm công hèn, vì có đó mà trong hai mươi năm thường sai hốt phân, sau đó lòng gã mới lần thể tin ra vào không ngại sợ, nhưng chỗ gã ở cũng vẫn nguyên chỗ cũ.

Thế Tôn! Bấy giờ Trưởng giả có bệnh, tự biết mình không bao lâu sẽ chết mới bảo Cùng-tử rằng:

“Ta nay rất nhiều vàng bạc, trân báu, kho đụn tràn đầy, trong đó nhiều ít chỗ đáng xài dùng người phải biết hết đó. Lòng ta như thế, người nên thể theo ý ta.

Vì sao? Nay ta cùng người bèn là không khác, nên gắng dụng tâm chớ để sót mất”.

Khi ấy Cùng-tử liền nhận lời bảo lãnh biết các cửa vật, vàng bạc, trân báu và các kho tàng, mà trọn không có ý mong lấy của đáng

chừng bữa ăn, chỗ của gã ở vẫn tại chỗ cũ, tâm chí hạ liệt cũng chưa bỏ được.

Lại trải qua ít lâu sau, cha biết ý chí con lần đã thông thái trọn nên chí lớn, tự chê tâm ngày trước. Đến giờ sắp chết, ông gọi người con đến và hội cả thân tộc, quốc vương, quan đại thần, dòng Sát Lợi, hàng cư sĩ, khi đã nhóm xong, ông liền tuyên bố rằng:

“Các ngài nên rõ, người này là con ta, của ta sanh ra, ngày trước trong thành nọ, bỏ ta trốn đi, nổi trôi khổ sở, hơn năm mươi năm, nó vốn tên ấy, còn ta tên ấy. Xưa ta ở tại thành này lòng lo lắng tìm kiếm, bỗng ở nơi đây gặp được nó. Nó thật là con ta, ta thật là cha nó. Nay ta có tất cả bao nhiêu của cải, đều là của con ta có, trước đây của cải cho ra trâu vào, con ta đây coi biết.”

**Thế Tôn! Khi đó gã Cùng-tử nghe cha nói như thế, liền rất vui mừng được điều chưa từng có, mà nghĩ rằng:**

**“Ta vốn không có lòng mong cầu, nay kho tàng báu này tự nhiên mà đến”.**

**Thế Tôn! Ông phú Trưởng giả đó là đức Như Lai, còn chúng con đều giống như con của Phật. Đức Như Lai thường nói chúng con là con.**

**Thưa Thế Tôn! Chúng con vì ba món khổ nên ở trong sanh tử chịu các sự đau đớn mê lầm không hiểu biết, ưa thích các pháp tiểu thừa. Ngày nay đức Thế Tôn khiến chúng con suy nghĩ dọn trừ những phân dơ các pháp hý luận. Chúng con ở trong đó siêng gắng tinh tấn được đến Niết-bàn, cái giá một ngày. Đã được đây rồi lòng rất vui mừng tự cho là đủ, mà tự nói rằng:**

Ở trong pháp của Phật, do siêng năng tinh tấn nên chỗ được rộng nhiều. Nhưng đức Thế Tôn trước biết chúng con lòng ưa muốn sự hèn tẻ, ham nơi pháp tiểu thừa, chúng con bèn bị Phật buông bỏ chẳng vì phân biệt rằng:

Các ông sẽ có phần bảo tàng tri kiến của Như Lai.

Đức Thế Tôn dùng sức phương tiện nói bày trí huệ của Như Lai. Chúng con theo Phật được giá Niết-bàn một ngày, cho là được nhiều rồi, đối với pháp Đại Thừa này không có chí cầu. Chúng con lại nhân trí huệ của Phật, vì các vị Bồ-tát mà chỉ bày diễn nói, nhưng chính tự mình lại không có chí muốn nơi pháp đó.

Vì sao? Đức Phật biết chúng con ưa nơi pháp tiểu thừa, nên dùng sức phương tiện thuận theo chúng con mà nói pháp, chúng con không tự biết thật là Phật tử.



Ngày nay chúng con mới biết đức Thế Tôn ở nơi trí huệ của Phật không có lẫn tiếc. Vì sao?

Chúng con từ xưa đến nay thật là Phật tử mà chỉ ưa nơi pháp tiểu thừa, nếu chúng con có tâm ham Đại Thừa, thì Phật vì chúng con mà nói pháp Đại Thừa. Ở trong kinh này chỉ nói pháp nhưt thừa.

Lúc xưa đức Phật ở trước Bồ-tát chê trách Thanh Văn ham pháp tiểu thừa. Nhưng đức Phật thật dùng Đại Thừa để giáo hóa, vì thế nên chúng con nói vốn không có lòng mong cầu mà nay báu lớn của đấng Pháp Vương tự nhiên đến, như chỗ nên được của Phật tử đều đã được đó.

Bấy giờ ngài Ma-ha Ca-Diếp muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Chúng con ngày hôm nay  
Nghe âm giáo của Phật  
Lòng hớn hở mừng rỡ  
Được pháp chưa từng có.  
Phật nói hàng Thanh Văn  
Sẽ được thành quả Phật  
Đống châu báu vô thượng  
Chẳng cầu tự nhiên được.  
Ví như gã đồng tử  
Thơ bé không hiểu biết  
Bỏ cha trốn chạy đi  
Đến cõi nước xa khác  
Nổi trôi khắp nước ngoài

Hơn năm mươi năm dài  
Cha già lòng buồn nhớ  
Kiếm tìm khắp bốn phương  
Kiếm tìm đó đã mới  
Liên ở lại một thành  
Xây dựng nên nhà cửa  
Năm món đục tợ vui.  
Nhà ông giàu có lớn  
Nhiều những kho vàng, bạc  
Xa cừ, ngọc mã nã  
Trân châu, ngọc lưu ly  
Voi ngựa cùng trâu dê  
Kiệu, cang đủ xe cộ

**Ruộng đất và tôi tớ  
Nhân dân rất đông nhiều  
Xuất nhập thâu lời lãi  
Bèn khắp đến nước khác  
Khách thương người buôn bán  
Không xứ nào không có,  
Nghìn muôn ức chúng hội  
Vây quanh cung kính ông,  
Thường được bậc vua chúa  
Mến yêu nhớ tưởng đến,  
Các quan, hạng hào tộc  
Đều cũng đồng tôn trọng  
Vì có các sự duyên**

Người tới lui rất đông,  
Giàu mạnh như thế đó  
Có thể lực rất lớn  
Mà tuổi đã già nua  
Lại càng buồn nhớ con  
Ngày đêm luống suy nghĩ  
Giờ chết toan sắp đến  
Con thơ đại bỏ ta  
Hơn năm mươi năm tròn,  
Các của vật kho tàng  
Sẽ phải làm thế nào?  
Bấy giờ già Cùng-tử  
Đi tìm cầu ăn mặc

Ấp này đến ấp khác  
Nước này sang nước nọ,  
Hoặc có khi được của  
Hoặc có lúc không được,  
Đói thiếu hình gầy gò  
Thân thể sanh ghẻ lác.  
Lần lựa đi trải qua  
Đến thành cha gã ở  
Xoay vần làm thuê mướn  
Bèn đến trước nhà cha.  
Lúc ấy ông Trưởng giả  
Đang ở trong nhà ông  
Giăng màn châu báu lớn

Ngồi tòa sư tử cao  
Hàng quyền thuộc vây quanh  
Đông người đứng hầu hạ,  
Hoặc có người tính toán  
Vàng, bạc, cùng vật báu  
Của cải ra hoặc vào  
Biên chép ghi giấy tờ.  
Gã Cùng-tử thấy cha  
Quá mạnh giàu tôn nghiêm  
Cho là vị quốc vương  
Hoặc là đồng bậc vua,  
Kinh sợ tự trách thầm  
Tại sao lại đến đây?

Lại thầm tự nghĩ rằng:  
Nếu ta đứng đây lâu  
Hoặc sẽ bị bức ngặt  
Ép buộc sai khiến làm.  
Suy nghĩ thế đó rồi  
Rảo chạy mà đi thẳng  
Hỏi thăm xóm nghèo nàn  
Muốn qua làm thuê mướn.  
Lúc bấy giờ Trưởng giả  
Ngồi trên tòa sư tử  
Xa trông thấy con mình  
Thầm lặng mà ghi nhớ,  
Ông liền bảo kẻ sứ



Đuổi theo bắt đem về.  
Gã Cùng-tử sợ kêu  
Mê ngất ngã trên đất  
Người này theo bắt tôi  
Chắc sẽ bị giết chết  
Cần gì đồ ăn mặc  
Khiến tôi đến thế này!  
Trưởng giả biết con mình  
Ngu dại lòng hẹp hèn  
Chẳng chịu tin lời ta  
Chẳng tin ta là cha  
Ông liền dùng phương tiện  
Lại sai hai người khác

Mắt chột, thân lùn xấu  
Hạng không có oai đức!  
Các người nên bảo nó  
Rằng ta sẽ thuê nó  
Hốt dọn các phân nhơ  
Trả giá bội cho nó.  
Gã Cùng-tử nghe rồi  
Vui mừng theo sứ về  
Vì dọn các phân nhơ  
Sạch sẽ các phòng nhà  
Trưởng giả trong cửa số  
Thường ngó thấy con mình  
Nghĩ con mình ngu dại

Ưu thích làm việc hèn.  
Lúc đó ông Trưởng giả  
Mặc y phục cũ rách  
Tay cầm đồ hốt phân  
Qua đến chỗ con làm  
Phương tiện lần gần gũi  
Bảo rằng: ráng siêng làm!  
Đã thêm giá cho người  
Và cho dầu thoa chân  
Đồ ăn uống đầy đủ  
Thêm nệm chiếu đầy ấm  
Cặn kẽ nói thế này:  
Người nên siêng làm việc!

Rồi lại dịu dàng bảo  
Như con thật của ta.  
Ông Trưởng giả có trí  
Lần lần cho ra vào  
Trải qua hai mươi năm  
Coi sóc việc trong nhà,  
Chỉ cho biết vàng, bạc,  
Ngọc trân châu, pha lê  
Các vật ra hoặc vào  
Đều khiến gã biết rõ.  
Gã vẫn ở ngoài cửa  
Nương nấu nơi am tranh  
Tự nghĩ phận nghèo hèn

Ta không có vật đó.  
Cha biết lòng con mình  
Lần lần đã rộng lớn  
Muốn giao tài vật cho  
Liên nhóm cả thân tộc  
Quốc vương các đại thần  
Hàng sát-lợi, cư sĩ  
Rồi ở trong chúng này  
Tuyên nói chính con ta  
Bỏ ta đi nước khác  
Trải hơn năm mươi năm,  
Từ gặp con đến nay  
Đã hai mươi năm rồi

Ngày trước ở thành kia  
Mà mất đứa con này  
Ta đi tìm khắp nơi  
Bèn đến ngụ nơi đây  
Phàm của cải ta có  
Nhà cửa cùng nhân dân  
Thấy đều phó cho nó  
Mặc tình nó tiêu dùng.  
Người con nhớ xưa nghèo  
Ý chí ý rất kém hèn  
Nay ở nơi cha mình  
Được quá nhiều châu báu  
Và cùng với nhà cửa

Gồm tất cả tài vật,  
Lòng rất đổi vui mừng  
Được điều chưa từng có.  
Đức Phật cũng như thế  
Biết con ưa tiểu thừa  
Nên chưa từng nói rằng  
Các người sẽ thành Phật  
Mà chỉ nói chúng con  
Được có đức vô lậu  
Trọn nên quả tiểu thừa  
Hàng Thanh Văn đệ tử  
Đức Phật bảo chúng con  
Nói đạo pháp tối thượng

Người tu tập pháp này  
Sẽ được thành Phật quả  
Chúng con vâng lời Phật  
Vì các Bồ-tát lớn  
Dùng các món nhân duyên  
Cùng các món thí dụ  
Bao nhiêu lời lẽ hay  
Để nói đạo vô thượng.  
Các hàng Phật tử thấy  
Từ nơi con nghe pháp  
Ngày đêm thường suy gẫm  
Tinh tấn siêng tu tập.  
Bấy giờ các đức Phật



Liên thọ ký cho kia:  
Các ông ở đời sau  
Sẽ được thành Phật đạo.  
Pháp màu rất bí tàng  
Của tất cả các Phật  
Chỉ để vì Bồ-tát  
Mà dạy việc thật đó,  
Nhưng chẳng vì chúng con  
Nói pháp chân yếu này  
Như gã Cùng-tử kia  
Được gần bên người cha  
Dầu lãnh biết các vật  
Nhưng lòng chẳng mong cầu,

Chúng con đầu diễn nói  
Tạng pháp báu của Phật  
Tự mình không chí nguyện  
Cũng lại như thế đó.  
Chúng con diệt bề trong  
Tự cho là đã đủ  
Chỉ xong được việc này  
Lại không biết việc khác.  
Chúng con đầu có nghe  
Pháp tịnh cõi nước Phật  
Cùng giáo hóa chúng sanh  
Đều không lòng ưa vui.  
Như thế là vì sao?

Vì tất cả các pháp  
Thảy đều là không lặng  
Không sanh cũng không diệt  
Không lớn cũng không nhỏ  
Vô lậu và vô vi,  
Suy nghĩ thế đó rồi  
Chẳng sanh lòng ưa muốn.  
Chúng con đã từ lâu  
Đối với trí huệ Phật  
Không tham không ưa thích  
Không lại có chí nguyện,  
Mà đối với pháp mình  
Cho đó là rất ráo.

Chúng con từ lâu nay  
Chuyên tu tập pháp không  
Được thoát khỏi hoạn nạn  
Khổ não của ba cõi  
Trụ trong thân rớt sau  
Hữu dư y Niết-bàn  
Đức Phật dạy bảo ra  
Chúng được đạo chẳng luống  
Thời là đã có thể  
Báo được ơn của Phật.  
Chúng con dầu lại vì  
Các hàng Phật tử thảy  
Tuyên nói pháp Bồ-tát

Để cầu chứng Phật đạo  
Mà mình đối pháp đó  
Trợn không lòng mong muốn  
Đấng Đạo Sư buông bỏ  
Vì xem biết lòng con  
Ban đầu không khuyên gắng  
Nói những lợi có thực  
Như ông Trưởng giả giàu  
Biết con chí kém hèn  
Bèn dùng sức phương tiện  
Để hoà phục tâm con  
Vậy sau mới giao phó  
Tất cả tài vật báu

Đức Phật cũng thế đó  
Hiện ra việc ít có  
Biết con ưa tiểu thừa  
Bèn dùng sức phương tiện  
Điều phục tâm của con  
Rồi mới dạy trí lớn.  
Chúng con ngày hôm nay  
Được pháp chưa từng có  
Chẳng phải chỗ trước mong  
Mà nay tự nhiên được  
Như gã Cùng-tử kia  
Được vô lượng của báu  
Thế Tôn! Chúng con nay

Được đạo và chứng quả  
Ở nơi pháp vô lậu  
Được huệ nhãn thanh tịnh  
Chúng con từ lâu nay  
Gìn tịnh giới Phật chế  
Mới ở ngày hôm nay  
Được hưởng quả báo đó,  
Trong pháp của Pháp Vương  
Lâu tu hành phạm hạnh  
Ngày nay được vô lậu  
Quả báo lớn vô thượng  
Chúng con ngày hôm nay  
Mới thật là Thanh Văn

Đem tiếng đạo của Phật  
Cho tất cả đều nghe  
Chúng con ngày hôm nay  
Thật là A-la-hán  
Ở nơi các thế gian  
Trời, người và ma, phạm,  
Khắp ở trong chúng đó  
Đáng lãnh của cúng dường  
Ơn lớn của Thế Tôn  
Đem việc ít có này  
Thương xót dạy bảo cho  
Làm lợi ích chúng con  
Trải vô lượng ức kiếp



Ai có thể đèn được.  
Tay lẩn chân cung cấp  
Đầu đánh lễ cung kính  
Tất cả đều cúng dường  
Đều không thể đèn được.  
Hoặc dùng đầu đội Phật  
Hai vai cùng công vác  
Trong kiếp số hằng sa  
Tận tâm mà cung kính,  
Lại đem dựng đồ ngon  
Y phục báu vô lượng  
Và các thứ đồ nằm  
Cùng các món thuốc thang

Gỗ ngư đầu chiêm đàn  
Và các vật trân báu  
Để dựng xây tháp miếu  
Y báu lót trên đất  
Như các việc trên đây  
Đem dùng cúng dường Phật  
Trải kiếp số hằng sa  
Cũng không đền đáp được.  
Các Phật thật ít có  
Đấng vô lượng vô biên  
Đến bất khả tư nghì  
Đủ sức thần thông lớn,  
Bậc vô lậu vô vi

Là vua của các Pháp  
Hay vì kẻ hạ liệt  
Nhẫn việc cao thượng đó,  
Hiện lấy tướng phàm phu  
Tùy cơ nghi dạy nói  
Các Phật ở nơi pháp  
Được sức rất tự tại  
Biết các hàng chúng sanh  
Có những điều ưa muốn  
Và chí lực của nó  
Theo sức nó kham nhiệm  
Dùng vô lượng thí dụ  
Mà vì chúng nói pháp

Tùy theo các chúng sanh  
Trông căn lành đời trước  
Lại biết đã thành thực  
Hay là chưa thành thực  
Suy lường những điều đó  
Phân biệt biết rõ rồi  
Ở nơi đạo nhứt thừa  
Tùy cơ nghi nói ba.

## KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOÀ

Quyển thứ hai

Bậc thượng căn lãnh ngộ,  
Hàng trung hạ nổi nghi,

Mở Quyền bày Thật, hội ba thời.  
Pháp màu tuyệt sự nói suy,  
Của báu không riêng tư,  
Toàn giao phó cho con nhà.

**Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (3 lần)

Đức Như Lai dụ nói ba cõi làm nhà,  
Ngoài cửa ba cõi bày Ba thứ xe,  
Các con đua giành ồn ào,  
Trưởng giả mừng khoe,  
Thọ ký quả Phật không sai.

**Nam-mô Vị Lai Hoa Quang Phật.** (3 lần)

(Trg 641)

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,  
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,  
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,  
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.  
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,  
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,  
Thường với người đời sanh lòng từ,  
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.  
Nguyện các thế giới thường an ổn,  
Phước trí vô biên lợi quần sanh,  
Bao nhiêu tội nghiệp tẩy tiêu trừ,  
Xa lìa các khổ về viên tịch.**

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,  
 Thường trì định phục để giúp thân,  
 Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,  
 Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô

thọ, tướng, hành, thức, vô nhân, nhĩ, tỹ, thiết, thân, ý. Vô sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhân giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khô, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khô, chơn thiết bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.



BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯÓNG  
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI

**Nam-mô A di đà bà dạ**

**Đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha:**

**A di rị đô bà tỳ**

**A di rị đa tất đām bà tỳ**

**A di rị đa tì ca lan đế**

**A di rị đa tì ca lan đa**

**Dà di nị dà dà na**

**Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)**

## HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hướng  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh  
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dữ chúng sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.

## PHỤC NGUYỆN

*Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiên, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử .... chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đấng A Di Đà thọ ký.*

*Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.*

Nam mô A Di Đà Phật

## QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải  
đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm  
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống  
lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.